

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HẢI VÂN
2. Địa chỉ: 209A Phạm Như Xương, phường Hoà Khánh, Thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 6 ngày trong tuần; từ 7h30 – 17h30 từ Thứ 2 đến Thứ 7
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên                | Số Giấy<br>phép hành<br>nghề/ Số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành nghề                               | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh | Vị trí chuyên<br>môn                                                                                                                                    | Thời<br>gian<br>đăng ký<br>hành<br>nghề tại<br>cơ sở<br>khám<br>bệnh,<br>chữa<br>bệnh<br>khác<br>(nếu có) | Ghi chú |
|-----|--------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | THIỆU<br>QUANG<br>HỒNG   | 0015004/<br>BYT-<br>CCHN                                   | Khám chữa<br>bệnh Khoa<br>Nội                      | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần                          | Người phụ<br>trách chuyên<br>môn kỹ thuật<br>tại Phòng<br>khám – Người<br>phụ trách<br>chuyên môn<br>khoa Nội<br>Bác sĩ CKII-<br>KCB chuyên<br>khoa Nội | Không                                                                                                     |         |
| 2   | PHAN XUÂN<br>NGUYỄN      | 0006311/GL-<br>CCHN                                        | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần                          | Người phụ<br>trách chuyên<br>môn khoa<br>YHCT – Bác<br>sĩ khoa YHCT                                                                                     | Không                                                                                                     |         |
| 3   | PHẠM THỊ<br>KIỀU         | 000067/QB-<br>GPHN                                         | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần                          | Nhân viên –<br>Bác sĩ khoa Y<br>học cổ truyền                                                                                                           | Không                                                                                                     |         |
| 4   | VÕ THỊ<br>MINH<br>NGUYỆT | 000057/TTH<br>- GPHN                                       | Khám bệnh,<br>chữa bệnh                            | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần                          | Nhân viên –<br>Bác sĩ khoa Y<br>học cổ truyền                                                                                                           | Không                                                                                                     |         |



|    |                             |                     |                                                                                                                                         |                                            |                                                                               |       |  |
|----|-----------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------|--|
|    |                             |                     | bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                                                 |                                            |                                                                               |       |  |
| 5  | NGUYỄN THỊ<br>THANH<br>NGÂN | 0000540/GL-<br>GPHN | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                      | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên –<br>Bác sĩ khoa Y<br>học cổ truyền                                 | Không |  |
| 6  | NGUYỄN THỊ<br>NHƯ QUỲNH     | 000612/GL-<br>GPHN  | Kỹ thuật y<br>Phục hồi<br>chức năng                                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên –<br>Kỹ thuật viên<br>PHCN                                          | Không |  |
| 7  | HỒ NGỌC<br>ANH              | 001705/ĐN<br>A-GPHN | Kỹ thuật y<br>Phục hồi<br>chức năng                                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên –<br>Kỹ thuật viên<br>PHCN                                          | Không |  |
| 8  | PHAN THỊ<br>THUY DUNG       | 004473/TTH<br>-CCHN | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                      | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên - Y<br>sĩ YHCT -<br>KCB bằng y<br>học cổ truyền                     | Không |  |
| 9  | LƯU LÊ THỊ<br>KIỀU THU      | 003009/HC<br>M-GPHN | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                      | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên - Y<br>sĩ YHCT -<br>KCB bằng y<br>học cổ truyền                     | Không |  |
| 10 | NGUYỄN<br>CÔNG<br>THỊNH     | 008019/QNA<br>-CCHN | Khám chữa<br>bệnh bằng y<br>học cổ truyền<br>Chứng chỉ<br>đào tạo Vật<br>lý trị liệu –<br>Phục hồi<br>chức năng số<br>21 –<br>2019/A063 | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên - Y<br>sĩ YHCT –<br>VLTL –<br>PHCN - KCB<br>bằng y học cổ<br>truyền | Không |  |
| 11 | TRẦN VI                     | 007460/ĐNA<br>-CCHN | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                      | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên - Y<br>sĩ YHCT -<br>KCB bằng y<br>học cổ truyền                     | Không |  |
| 12 | NGUYỄN NỮ<br>HOÀNG<br>GIANG | 003735/QB-<br>CCHN  | Khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>bằng Y học<br>cổ truyền                                                                                      | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên – Y<br>sĩ khoa Y học<br>cổ truyền                                   | Không |  |
| 13 | TRẦN THỊ<br>NHƯ Ý           | 000764/QNA<br>-GPHN | KTV Phục<br>hồi chức<br>năng                                                                                                            | 7h30 – 17h30 Thứ<br>2 - Thứ 7 hàng<br>tuần | Nhân viên –<br>Kỹ thuật viên<br>YHCT –<br>VLTL –<br>PHCN                      | Không |  |



|    |                    |                 |                                                                                                                                              |                                         |                                                                                |       |                                                                                      |
|----|--------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 14 | VŨ THÀNH TRUNG     | 009611/ĐNA-CCHN | Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại                                                                                                             | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7 hàng tuần | Người phụ trách chuyên môn khoa Ngoại- Bác sĩ khoa Ngoại                       | Không |                                                                                      |
| 15 | NGUYỄN TẤN BỬU     | 003782/BYT-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                          | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7 hàng tuần | Người phụ trách chuyên môn CĐHA – Bác sĩ CĐHA                                  | Không |                                                                                      |
| 16 | NGUYỄN THỊ NGÀN    | 003668/QT-CCHN  | KTV chẩn đoán hình ảnh                                                                                                                       | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7 hàng tuần | Nhân viên - Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học - Phụ trách ATBX, TP X quang       | Không |                                                                                      |
| 17 | NGUYỄN THỊ PHÚ     | 000143/TTH-GPHN | Kỹ thuật xét nghiệm y học                                                                                                                    | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7 hàng tuần | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Người phụ trách bộ phận chuyên môn Phòng Xét nghiệm | Không |  |
| 18 | HÀ MỸ SINH         | 006032/QNG-CCHN | Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của Kỹ thuật viên xét nghiệm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7 hàng tuần | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                       | Không |                                                                                      |
| 19 | NGÔ THỊ TỊNH QUYÊN | 000377/ĐNA-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về gây mê hồi sức                                                                                              | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7 hàng tuần | Kỹ thuật viên gây mê hồi sức                                                   | Không |                                                                                      |

|    |                   |                 |                                                                     |                                            |                      |       |  |
|----|-------------------|-----------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------|-------|--|
| 20 | LÊ THỊ MINH       | 09145/ĐNA-CCHN  | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV của BHYT, Bộ Nội vụ | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên điều dưỡng | Không |  |
| 21 | TRẦN THỊ TÂY      | 004400/QNA-CCHN | Điều dưỡng đa khoa                                                  | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên điều dưỡng | Không |  |
| 22 | LÊ THỊ MỸ HƯƠNG   | 011216/ĐNA-CCHN | Điều dưỡng viên                                                     | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên điều dưỡng | Không |  |
| 23 | NGÔ THỊ QUỲNH NHI | 000634/TTH-GPHN | Điều dưỡng                                                          | 7h30 - 17h30<br>Thứ 2 – Thứ 7<br>hàng tuần | Nhân viên điều dưỡng | Không |  |

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 7 năm 2026

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM  
CHUYÊN MÔN



Thiếu Quang Hồng